

LUYỆN TẬP (Trang 18)

I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Chọn số thích hợp và tìm câu trả lời đúng tương ứng với mỗi tranh.
- Vận dụng chơi trò chơi “Nhật trùng”

*** Phát triển năng lực**

- Thực hiện thao tác tư duy ở mức độ đơn giản, biết quan sát để tìm kiếm sự tương đồng.

II- ĐỒ DÙNG:

- GV: Ti vi, máy tính, xúc sắc, mô hình như SGK (trang 19)
- HS: xúc sắc

III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1- Khởi động (5’):

- HS đọc các số từ 0 đến 10, từ 10 đến 0?
- Viết từ 0 đến 5? - HS viết bảng con
- GV nhận xét, đánh giá.

* Giới thiệu bài.

2- Luyện tập (30’)

a) Bài 1: (12’) MT: HS biết chọn số thích hợp và trả lời đúng tương ứng với mỗi tranh

- Nêu yêu cầu?
- + GV nhận xét, bổ sung
- Trong mỗi bức tranh vẽ con vật nào?
- GV làm mẫu bức tranh 1.
 - + Bức tranh 1 vẽ con vật nào?
 - + Có mấy con chim đang đậu trên cành cây?
 - + Em chọn số thích hợp nào ứng với 5 con chim?
- GV tổ chức cho cả lớp làm với 7 bức tranh còn lại.
- GV nhận xét, sửa sai
- Bài 1 củng cố cho các em về kiến thức gì?
- GV nhận xét, củng cố bài 1.

- Chọn số thích hợp với số con vật.
- HS nhận xét, bổ sung
- HS nêu ý kiến
 - con chim
 - 5 con chim đang đậu trên cành cây
 - chọn số 5 (khoanh tròn vào số 5)
 - HS làm bài vào SGK, chữa bài.
 - HS nhận xét, sửa sai
 - Đổi vở kiểm tra
 - cách đếm mỗi nhóm có số lượng là: 6, 9, 7, 3, 1, 8, 9.
- HS quan sát mô hình SGK

Kế hoạch bài dạy môn toán – lớp 1A

b) Bài 2: (10') MT: HS tìm ra phương án bằng cách đếm thêm để có số lượng là 8 quả trứng..

- GV nêu yêu cầu
- GV yêu cầu HS làm bài
- GV cho 1 HS hỏi, 1 HS đáp
- + Bạn chọn đáp án nào?
- GV nhận xét, bổ sung.

Bài 2 củng cố cho các em về kiến thức gì?

- GV nhận xét, chốt kiến thức.

c) Trò chơi: Nhặt trứng. (10')

- MT: Thông qua trò chơi củng cố cho HS số lượng trong phạm vi 10

- Nêu yêu cầu bài tập - GV đưa mô hình.

- Hướng dẫn HS chơi trò chơi:

Người chơi lần lượt gieo xúc xắc, đếm số chấm ở mặt trên xúc xắc. Lấy một quả trứng trong ô được bao quanh bởi số đó. Lấy đến khi được 6 quả trứng thì kết thúc trò chơi.

Kết thúc trò chơi GV tuyên dương nhóm nào lấy được trứng chính xác nhất.

- GV nhận xét bổ sung

- HS theo dõi
- HS làm, chữa bài
- * HĐ nhóm đôi
- Tôi chọn đáp án A
- HS nhận xét, sửa sai
- Cách đếm thêm để có số lượng là 8.

- HS theo dõi

HS chơi theo nhóm(HS sử dụng xúc xắc để chơi)

3- Vận dụng: (3 '):

- Đếm các số từ 0 đến 10, từ 10 về 0? - Nhận xét giờ học, tuyên dương HS.
- Vận dụng kiến thức vào thực tế. Xem bài sau: Bài 3: Nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:

.....

Tiết 8

TOÁN

BÀI 3: NHIỀU HƠN, ÍT HƠN, BẰNG NHAU (Trang 20)

I-YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Có biểu tượng ban đầu về nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau
- So sánh được số lượng của hai nhóm đồ vật qua sử dụng các từ *nhiều hơn, ít hơn, bằng*.
- * Phát triển các năng lực chung và phẩm chất.
- So sánh được số lượng của hai nhóm đồ vật trong bài toán thực tiễn có hai hoặc ba nhóm sự vật.

II- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1- Khởi động (3’):

- HS đọc các số từ 6 đến 10, từ 10 đến 6?
- Viết từ 0 đến 10?
- GV nhận xét, đánh giá .

- HS thực hiện

2- Khám phá (10’)

+ **MT:** Có biểu tượng ban đầu về nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau.

- Bạn nào đã từng nhìn thấy con ếch?
- Các em thấy ếch ngồi trên lá chưa?
- GV cho HS quan sát tranh:

? Trong tranh có đủ lá cho ếch ngồi không?

? Vậy số ếch có nhiều hơn số lá không?

? Số ếch có ít hơn số lá không?

? Các em có nhìn thấy đường nối giữa mấy chú ếch nối và mấy chiếc lá không?

GV giải thích cứ một chú ếch nối với một chiếc lá

? Có đủ lá để nối với ếch không?

- GV kết luận “Khi nối ếch với lá, ta thấy hết lá sen nhưng thừa ếch, vậy số ếch nhiều hơn số lá sen, Số lá sen ít hơn số ếch”

-- GV lập lại với minh họa thứ hai về thỏ và cà rốt, có thể mở đầu bằng câu hỏi;

“Đố các em, thỏ thích ăn gì nào?”.

- So sánh số thỏ với số cà rốt?

- KL: Khi nối thỏ với cà rốt cả hai đều được nối hết nên chúng bằng nhau

- HS nêu ý kiến
- HS trả lời
- HS quan sát tranh SGK.
- HS trả lời
- HS nhận xét, bổ sung

- HS nêu ý kiến

- HS theo dõi
- HS trả lời
- HS nhận xét, bổ sung

- HS theo dõi

- HS quan sát tranh SGK
- Số thỏ bằng với cà rốt.

- HS quan sát tranh SGK

3. Hoạt động(22’)

- HS theo dõi
- HS dùng bút chì nối mỗi con bướm với 1 bông hoa
- Số bướm nhiều hơn số hoa. Số hoa ít hơn số bướm.

Kế hoạch bài dạy môn toán – lớp 1A

* **Bài 1:** (10') MT: HS so sánh được số lượng của hai nhóm đồ vật qua sử dụng các từ *nhiều hơn, ít hơn*.

- GV nêu yêu cầu
- GV yêu cầu HS làm bài
- Số bướm so với số hoa?
- Số hoa so với số bướm?
- GV nhận xét, bổ sung.

Bài 2(6') MT: HS so sánh được số lượng của hai nhóm đồ vật qua sử dụng các từ *nhiều hơn*.

- GV nêu yêu cầu
- GV yêu cầu HS làm bài
- + GV tổ chức cho HS thảo luận theo cặp
- GV nhận xét, chốt kiến thức.
- GV theo dõi
- Số ỏ cắm so số đồ vật?

Bài 3(6'): MT: HS so sánh được số lượng của hai nhóm đồ vật qua sử dụng các từ *bằng*.

- GV yêu cầu
- GV yêu cầu HS làm bài
- Số chim với số cá?

4- Vận dụng: (2 '): - GV nhận xét giờ học

- Tuyên dương HS học tốt.

- HS theo dõi
- HS dùng bút chì nối đồ vật với ỏ cắm.
- HĐ nhóm đôi
- * Đại diện
- Số ỏ cắm nhiều hơn số đồ vật.
- chọn đáp án a.
- HS quan sát tranh
- HS theo dõi, HĐ nhóm đôi
- Dùng bút chì nối chú chim với cá, chọn đáp án đúng
- * Đại diện
- Số chim bằng số cá(đáp án b)
- HS so sánh
- HS theo dõi
- HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:

Tiết 9:

TOÁN

BÀI 3: NHIỀU HƠN, ÍT HƠN, BẰNG NHAU (TIẾT 2 -TR 22)

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- So sánh được số lượng của 2 nhóm đồ vật qua sử dụng các từ nhiều hơn, ít hơn, bằng.
- Quan sát tranh tìm được câu trả lời đúng.

* Phát triển năng lực

- So sánh được số lượng của mỗi cặp nhóm trong bài toán thực tiễn có hai hoặc ba nhóm sự vật.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC:

GV : Nguyễn Thị Mãng – TH Quang Minh

Kế hoạch bài dạy môn toán – lớp 1A

1- Khởi động (5’):

- GV đưa ra 2 cái thước và 1 chiếc bút chì?
- HS so sánh
- GV đánh giá, nhận xét
- HS theo dõi

* Giới thiệu bài.

2- Luyện tập (30’)

* **Bài 1:** (8’) MT: HS so sánh được số lượng của hai nhóm đồ vật qua sử dụng các từ *nhiều hơn*

- GV nêu yêu cầu
- GV yêu cầu HS làm bài

- Số lá so với số sâu?
- GV nhận xét, bổ sung.

Bài 2 (8’) MT: HS so sánh được số lượng của hai nhóm đồ vật qua sử dụng các từ *nhiều hơn*.

- GV nêu yêu cầu
- GV yêu cầu HS làm bài
- Số nấm so với số nhím?
- GV nhận xét, bổ sung.

Bài 3(8’): MT: HS so sánh được số lượng của hai nhóm đồ vật qua sử dụng các từ *bằng*.

- GV yêu cầu
- GV yêu cầu HS làm bài
- Thêm số cà rốt bằng số bắp cải?

Bài 4(8’): MT: HS so sánh được số lượng của hai nhóm đồ vật qua sử dụng các từ *nhiều hơn*.

- GV nêu yêu cầu
- GV yêu cầu HS làm bài
- Số vịt dưới nước so với số vịt trên bờ?
- GV nhận xét, bổ sung.

4- Vận dụng: (3 ’):

- GV đưa ra 3 cái bảng, 1 quyển sách?
- Nhận xét giờ học, tuyên dương HS.
- Vận dụng kiến thức vào thực tế. Xem bài sau: Lớn hơn. Dấu >.

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:

- HS quan sát tranh SGK.
- HS theo dõi
- HS nối lá với sâu
- * HĐ nhóm đôi
- Số lá nhiều hơn số sâu(đáp án b)
- HS nhận xét, bổ sung
- HS quan sát tranh SGK
- HS theo dõi
- HS làm bài
- HS chọn đáp án
- Đổi vở kiểm tra
- HS quan sát tranh SGK.
- HS theo dõi
- HS suy nghĩ làm bài
- Số bắp cải bằng số cà rốt(đáp án A)
- HS quan sát tranh SGK

- HS theo dõi
- HS dùng bút chì nối
- Chọn đáp án a.

- HS so sánh

- HS theo dõi
- HS lắng nghe

Tiết 1

TOÁN +

LUYỆN TẬP CHUNG (tiết 1- VBT 14)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

* **Năng lực:** Củng cố cho HS biểu tượng nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau, so sánh số lượng của hai nhóm đồ vật qua sử dụng các từ *nhiều hơn, ít hơn, bằng*.

- So sánh được số lượng của mỗi cặp nhóm trong bài toán thực tiễn có hai hoặc ba nhóm sự vật.

- Phẩm chất: Giáo dục học sinh tính chính xác, cẩn thận và linh hoạt khi học Toán.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV + HS: Vở bài tập toán.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Mở đầu(5')

- GV đếm từ 0 đến 10. Từ 10 về 0.

- GV đánh giá, nhận xét.

- HS đếm, nêu miệng cách đếm

- HS nhận xét

2. Luyện tập(27')

* Bài 1: Vẽ thêm các chấm tròn vào cánh bướm cho thích hợp(theo mẫu)(9')

- MT: Củng cố cho HS đếm từ 1 đến 10, vẽ thêm chấm tròn để có 8, 9, 10.

- GV nêu yêu cầu của bài.

- GV yêu cầu HS vẽ thêm.

- GV quan sát, theo dõi, giúp đỡ HS còn lúng túng

- Chữa bài

- HS mở VBT

- HS nhắc lại

- HS vẽ thêm 4 chấm tròn để có 8, vẽ thêm 5 chấm tròn để có 10

Kế hoạch bài dạy môn toán – lớp 1A

* Bài 2: Viết số thích hợp vào ô trống.(9')

- MT: Cung cố cho HS cách đếm trong phạm vi 10.

- GV nêu yêu cầu của bài.

- GV yêu cầu HS làm bài

- Chữa bài

- Gia đình trong bức tranh có mấy người?

* Bài 3: Đếm rồi viết số thích hợp theo mẫu(9')

- MT: HS đếm số quả có trong tranh điền vào ô trống(trong phạm vi 10)

- GV nêu yêu cầu của bài.

- GV yêu cầu HS làm bài

- Chữa bài

+ Có mấy quả xoài? Mấy quả dứa?

* Vận dụng: Đếm số bạn trong 3 bàn, số bạn trong 4 bàn.

3. Vận dụng (3')

- GV yêu cầu HS đếm từ 0 đến 8?

- GV nhận xét tiết học.

- Xem bài sau.

-HS nhắc lại

- HS làm

- 6 người

- HS nhận xét, sửa sai

- HS nhắc lại

- HS quan sát, đếm, điền

-HS chữa bài

- 8 quả xoài, 6 quả dứa.

- Đổi vở kiểm tra

- HS đếm

- HS đếm

- HS lắng nghe

- HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU DẠY HỌC

LUYỆN: NHIỀU HƠN, ÍT HƠN, BẰNG NHAU (VBT. 17)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- **Năng lực:** củng cố cho HS biểu tượng nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau, so sánh số lượng của hai nhóm đồ vật qua sử dụng các từ *nhiều hơn, ít hơn, bằng*.

+ HS tiếp tục làm quen với hình thức trắc nghiệm thông qua 3 bài tập. Làm quen với hình thức vẽ thêm hoặc gạch bớt.

+ So sánh được số lượng của mỗi cặp nhóm trong bài toán thực tiễn có hai hoặc ba nhóm sự vật.

- Phẩm chất: Giáo dục học sinh tính chính xác, cẩn thận và linh hoạt khi học Toán.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Vở bài tập toán, mô hình con mèo, con gà.

- HS: Vở bài tập toán.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Mở đầu (5')

- GV đính lên bảng 3 con gà, 4 con mèo.

- Số con gà so với số con mèo?

- GV đánh giá, nhận xét.

- Số con gà ít hơn số con mèo

- HS nhận xét

2. Luyện tập (27')

* Bài 1: Khoanh vào chữ đặt trước câu đúng (9')

- MT: Củng cố cho HS sử dụng từ ít hơn, nhiều hơn thông qua tranh vẽ theo hình thức trắc nghiệm.

- GV nêu yêu cầu của bài.

- GV yêu cầu HS nối búa với đỉnh.

- Số búa so với số đỉnh?

- HS mở VBT

- HS nhắc lại, thảo luận nhóm đôi

- HS nối phân a

- Số búa ít hơn số đỉnh.

Kế hoạch bài dạy môn toán – lớp 1A

- GV quan sát, theo dõi, giúp đỡ HS còn lúng túng

- Chữa bài: Vậy khoanh vào đáp án nào?

- Số đỉnh so với số búa?

- Phân b tương tự

* *Nghỉ giải lao.*

* Bài 2(9')

- MT: Củng cố cho HS sử dụng từ nhiều hơn thông qua hình vẽ.

- GV nêu yêu cầu của bài.

- GV yêu cầu HS làm bài, nối số ngôi nhà với số cây cầu.

- Chữa bài

- Số ngôi nhà so với số cầu?

- Vậy em viết thêm từ gì?

- GV nhận xét, sửa sai.

* Bài 3: Vẽ thêm hoặc gạch bớt cà chua, cà rốt để(9')

- MT: Củng cố cho HS cách so sánh các nhóm đồ vật bằng cách vẽ thêm hoặc gạch bớt.

- GV nêu yêu cầu của bài.

- GV yêu cầu HS làm.

- GV quan sát, theo dõi, giúp đỡ HS còn lúng túng

- Chữa bài:

3. Vận dụng (3')

* Đại diện: Đáp án B

- Số đỉnh nhiều hơn số búa.

- HS nối phân b

-HS nhắc lại

- HS nối

- Số ngôi nhà nhiều hơn số cây cầu.

- nhiều hơn(đối vở kiểm tra)

- HS nhắc lại.

- HS làm bài

- Đối vở kiểm tra.

- HS so sánh

Kế hoạch bài dạy môn toán – lớp 1A

- GV đưa ra 2 cái kéo, 3 quyển vở. So sánh số kéo với số vở?

- GV nhận xét tiết học. Xem bài sau.

- HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:

BGH KÍ DUYỆT



GV : Nguyễn Thị Mãng – TH Quang Minh